TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:19/2020/HS-ST
Ngày 29-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Bà Nguyễn Thị Anh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Lý.
Ông Trần Xuân Phú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên, Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2020/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Viết B, sinh năm 1992 tại Bắc Giang; nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Viết Ph và bà Ngụy Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Không.

Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa)

-*Bị hại*: Anh Ngụy Phan H, sinh năm 1998.(vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*
+ Anh Lê Quang Đ, sinh năm 1992.(vắng mặt).
Địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn Nh, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.
+Ông Phạm Viết Ph, sinh năm 1962.(có mặt).
Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.
+Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1998.(vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Viết B, sinh năm 1992, ở thôn Đ, xã T, huyện Y và anh Ngụy Phan H, sinh năm 1998, ở cùng thôn có quan hệ quen biết nhau vì là người cùng trong thôn. Do đang bị nợ nần không có tiền trả và không có tiền chi dùng cá nhân, biết anh H

hay đi xe mô tô, nên B đã nảy sinh ý định mượn xe mô tô của anh H đem đi cắm để lấy tiền. Khoảng 12 giờ ngày 06/12/2019, B gọi điện thoại cho anh H thì được biết anh H đang chơi điện tử tại quán Internet Vân Nguyệt ở tiểu khu Y, thị trấn N (nay là thị trấn Nh), huyện Y và anh H đi xe mô tô đến quán Intenet, nên B đến quán Vân Nguyệt để gặp anh H. Khi gặp anh H, B nói dối anh H là cho B mượn xe mô tô để B đi đến nhà Ong Thế V (B gọi là "Văn bớp"), sinh năm 1984, ở thôn A, xã C, huyện Y để lấy tiền. Do tin tưởng, nên anh H đã đồng ý giao chìa khoá và xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B4-225.79 cho B mượn. Lấy được xe, B đi thẳng đến quán trò chơi máy bắn cá "Long Tuấn" ở tiểu khu Y, thị trấn Nh, huyện Y do anh Dương Văn L, sinh năm 1996, ở thôn H, xã Y, huyện Y là chủ thì gặp Lê Quang Đ, sinh năm 1992, ở Tiểu khu X, thị trấn Nh, huyện Y là bạn quen biết. Khi gặp Đ, B nói dối là xe của B và cắm xe cho Đ được 8.500.000 đồng. Lấy được tiền, B chi dùng cá nhân hết, không có khả năng chuộc lại xe trả anh H.

Đối với anh H, sau khi cho B mượn xe nhưng không thấy B đem trả, biết B đã đem xe mô tô mà anh H cho mượn đem đi cắm, nên ngày 10/12/2019, anh H đã làm đơn trình báo.

Ngày 12/12/2019, Phạm Viết B đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đầu thú và khai nhận toàn B hành vi của bản thân.

Ngày 12/12/2019, cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34B4-225.79 do Lê Quang Đ nộp.

Ngày 13/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y có Yêu cầu định giá tài sản để xác định giá trị tài sản mà B chiếm đoạt của anh H. Tại bản kết luận định giá tài sản số 74/KL-ĐGTS ngày 16/12/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y kết luận trị giá chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34B4-225.79 do B chiếm đoạt của anh H trị giá là 33.250.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34B4-225.79, quá trình điều tra xác định là xe của chị Đoàn Thị H, sinh năm 1998, ở thôn Đ, xã T, huyện Y (chị H là vợ của anh H). Ngày 23/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại chị H chiếc xe nêu trên, chị H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Viết Ph, sinh năm 1962, ở thôn Đ, xã T, huyện Y, là bố đẻ của Phạm Viết B đã trả cho Lê Quang Đ 8.500.000đ, anh Đ đã nhận đủ không có yêu cầu bồi thường gì khác. Ông Ph không yêu cầu B phải trả lại ông số tiền trên.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Phạm Viết B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 20/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Phạm Viết B về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo khoản 1 Điều 174 B luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn B hành vi phạm tội như Cáo trạng VKSND huyện Y đã truy tố là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Viết Ph khai: Ông là bố của bị cáo B, ông đã trả cho anh Lê Quang Đ số tiền 8.500.000 đồng (tiền mà bị

cáo B cắm xe có được và mang đi chi tiêu hết). Nay, ông không yêu cầu B phải trả lại ông số tiền trên.

Bị hại là anh Ngụy Phan H và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Quang Đ, chị Đoàn Thị H vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ có trong hồ sơ vụ án, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y sau khi phân tích các tình tiết của vụ án đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Viết B phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" .

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 B luật hình sự:

Xử phạt : Bị cáo Phạm Viết B từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của B luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Viết B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của B luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người bị hại là anh Ngụy Phan H và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Quang Đ, chị Đoàn Thị H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai của những người này nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên theo quy định tại Điều 292 B luật tố tụng hình sự

[2] Về tội danh: Tại phiên toà bị cáo Phạm Viết B đã thừa nhận toàn B hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 06/12/2019, tại quán Internet “Vân Nguyệt” thuộc Tiểu khu Y, thị trấn Nh, huyện Y. Phạm Viết B có hành vi lừa đảo chiếm đoạt một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34B4-225.79 trị giá 33.250.000 đồng của anh Ngụy Phan H, sinh năm 1998, ở thôn Đ, xã T, huyện Y mang đến quán trò chơi máy bắn cá “Long Tuấn” ở tiểu khu Y, thị

trấn Nh, huyện Y cắm cho Lê Quang Đ, sinh năm 1992, ở Tiểu khu X, thị trấn Nh, huyện Y được 8.500.000 đồng, dùng chi tiêu cá nhân hết. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 174 B luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với anh Lê Quang Đ có hành vi nhận cầm cố xe của Phạm Viết B chiếc xe mô tô trên nhưng do anh Đ bị B nói dối và không biết chiếc xe mô tô đó là do B phạm tội mà có, nên không có căn cứ xử lý đối với anh Đ.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến hoạt động của cơ quan, tổ chức cũng như việc thực hiện chế độ của Nhà nước. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[4] Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo Phạm Viết B có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo Phạm Viết B phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, gia đình bị cáo đã bồi thường cho người liên quan , bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 B luật hình sự.

- Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào qui định tại khoản 1 Điều 52 B luật hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân của bị cáo, trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34B4-225.79 do B chiếm đoạt của anh H quá trình điều tra xác định là xe của chị Đoàn Thị H, sinh năm 1998, ở thôn Đ, xã T, huyện Y (chị H là vợ của anh H). Ngày 23/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại chị H chiếc xe nêu trên, chị H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ông Phạm Viết Ph, sinh năm 1962, ở thôn Đ, xã T, huyện Y, là bố đẻ của Phạm Viết B đã trả cho Lê Quang Đ 8.500.000 đồng, anh Đ đã nhận đủ không có

yêu cầu bồi thường gì khác. Ông Ph không yêu cầu B phải trả lại ông số tiền trên. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Viết B phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 B luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Viết B 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của B luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Viết B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của B luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Y;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Y;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS huyện Y;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Anh